

GIÁO DỤC VIỆT NAM KHI GIA NHẬP TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI

NGHIÊM ĐÌNH VỸ *

Ngày 7-11-2006, nước ta chính thức được kết nạp vào WTO, Tổ chức Thương mại đa phương lớn nhất thế giới. Đối với giáo dục điều này sẽ có nhiều thuận lợi, nhưng cũng gặp không ít khó khăn. Tác giả bài viết đã phân tích, lý giải khá sâu sắc những thuận lợi và những khó khăn đó, đồng thời nhấn mạnh khi đã là thành viên của WTO cần hiểu cho đúng về "thương mại dịch vụ giáo dục". Trong lĩnh vực giáo dục, phải có các biện pháp tự bảo vệ để bảo vệ lợi ích quốc gia của mình. Nhà nước phải giữ vai trò chủ đạo trong việc cung ứng giáo dục, bảo đảm giáo dục về cơ bản vẫn là sự nghiệp công ích.

WTO (World Trade Organization) là tổ chức được thành lập ngày 01-01-1995 sau khi kết thúc vòng đàm phán U-ru-goay (1984 - 1994) của Hiệp định chung về thuế quan và thương mại (General Agreement on Tariffs and Trade - viết tắt là GATT), một tổ chức được thành lập từ năm 1947. Hiện nay, WTO có 150 nước thành viên, chiếm trên 90% thương mại toàn cầu, bao gồm tất cả các nước phát triển và nhiều nước đang phát triển trên thế giới.

Từ tháng 01-1995 Việt Nam đã nộp đơn xin gia nhập WTO và bắt đầu đàm phán để gia nhập tổ chức này từ tháng 7-1998. Trong quá trình đàm phán, chúng ta đã tiến hành 12 phiên đàm phán đa phương. Có 28 đối tác có yêu cầu đàm phán song phương với nước ta. Đến ngày 31-5-2006, bằng việc ký kết thúc đàm phán với Hoa Kỳ tại thành phố Hồ Chí Minh, chúng ta đã hoàn thành quá trình đàm phán song phương với tất cả 28 đối tác có yêu cầu.

Chiều 26-10-2006, tại Gio-ne-vo, Đại sứ Eirik Gelene, Chủ tịch Ban công tác của WTO đã gỡ búa thông qua toàn bộ hồ sơ gia nhập WTO của Việt Nam, kết thúc 11 năm đàm phán của Việt Nam vào Tổ chức Thương mại toàn cầu. Vào hồi 17h (giờ Việt Nam) ngày 7-11-2006, nước ta đã chính thức được kết nạp vào Tổ chức Thương mại đa phương lớn nhất thế giới này.

WTO với chức năng chính là diễn đàn về tự do hóa thương mại thông qua việc loại bỏ các rào cản thương mại và xây dựng các nguyên tắc, cơ sở pháp lý do thương mại quốc tế. WTO điều tiết khoảng gồm 20 hiệp định thương mại hoặc liên quan đến thương mại về các lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, các rào cản kỹ thuật trong thương mại, đầu tư, sở hữu trí tuệ... Những hiệp định này mang tính ràng buộc, các chính phủ phải duy trì chính

* PGS, TS, Phó Trưởng ban, Ban Khoa giáo Trung ương

sách thương mại trong giới hạn đã thỏa thuận. Một trong những hiệp định xương sống của WTO là *Hiệp định chung về thương mại, dịch vụ (General Agreement on Trade and Service - viết tắt là: GATS)* với phạm vi điều chỉnh bao gồm từ giải trí, thông tin, tài chính đến giáo dục. WTO coi giáo dục là một trong 12 ngành dịch vụ có khả năng thương mại thuộc phạm vi điều chỉnh của GATS. Đây là dịch vụ cần được từng bước tự do hóa thương mại trên cơ sở đàm phán. Cũng giống với UNESCO, WTO có nhiệm vụ đẩy mạnh quốc tế hóa giáo dục. Nhưng quan điểm của hai tổ chức này có chỗ khác nhau. UNESCO coi giáo dục là một quyền lợi cơ bản của con người, với nhiệm vụ cụ thể là tăng cường hợp tác quốc tế thúc đẩy giáo dục xuyên biên giới phi thương mại, còn WTO thì thúc đẩy giáo dục xuyên biên giới theo cơ chế thương mại.

Theo WTO dịch vụ giáo dục được phân ra theo cấp bậc học và trình độ đào tạo bao gồm: 1 - Giáo dục tiểu học; 2 - Giáo dục trung học; 3 - Giáo dục đại học; 4 - Giáo dục người lớn; 5 - Các dịch vụ giáo dục khác.

Dịch vụ giáo dục được cung cấp theo bốn phương thức sau:

- *Cung cấp qua biên giới*: Là dịch vụ được cung cấp từ nước này sang nước khác như gọi điện thoại, dịch vụ qua mạng viễn thông: các hình thức học từ xa, cơ sở giáo dục số, phần mềm giáo dục...

- *Tiêu dùng ngoài lãnh thổ*, trong đó người tiêu dùng ở một nước sử dụng dịch vụ trên lãnh thổ một nước khác. Hình thức này hiện nay rất phổ biến, như sinh viên đi du học nước ngoài...

- *Hiện diện thương mại*: Đó là việc nhà cung cấp dịch vụ thiết lập cơ sở của mình tại nước ngoài, như các trường đại học mở chi nhánh ở nước ngoài, hoặc thành lập liên doanh với trường ở địa phương.

- *Hiện diện thể nhân*: Người cung cấp dịch vụ của một nước sang một nước khác cung cấp dịch vụ, ví dụ như giáo sư, chuyên gia... ra nước ngoài làm việc.

Đối với giáo dục, khi nước ta đã gia nhập WTO sẽ có những thuận lợi, giúp chúng ta nhanh chóng tiếp cận với các nguồn tri thức và thông tin không lồ phục vụ cho học tập, nghiên cứu. Thực hiện tốt hơn nhiệm vụ phát triển giáo dục trên các mặt quy mô, chất lượng, hiệu quả; hệ thống giáo dục xuyên biên giới sẽ tạo điều kiện nghiên cứu để hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đa dạng hóa, tạo cho mọi người có nhiều cơ hội học tập; đồng thời có thể tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng tiếp nhận các chuẩn quốc tế; sớm đưa giáo dục nước ta lên trình độ tiên tiến. Giáo dục đang có nhiều thay đổi, nhất là giáo dục đại học, sẽ là cơ hội để giáo dục của nước ta có điều kiện học tập, vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam nhằm nâng cao năng lực quản lý và tạo điều kiện cho mọi người hưởng thụ giáo dục.

Tuy nhiên, phải nhận thấy rằng, trong quá trình toàn cầu hóa và gia nhập WTO, chúng ta phải đối mặt với nhiều khó khăn. Đó là do trình độ của nền kinh tế và khoa học - kỹ thuật của ta còn thấp, nên không đủ sức cạnh tranh với sự thu hút và xâm nhập của giáo dục đại học các nước; quan trọng hơn là làm thế nào để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục, công bằng xã hội trong giáo dục; quyền lợi của người học có thể bị xâm phạm, bản sắc văn hóa dân tộc và những giá trị truyền thống có thể bị phai nhạt... Đây là cuộc đấu tranh đầy khó khăn và phức tạp.

Trong những năm qua, chúng ta đã chủ động hội nhập như vấn đề về tiếp nhận giáo dục xuyên biên giới theo cơ chế lợi nhuận và phi lợi nhuận, theo 4 phương thức cung ứng cũng như quy định của GATS đã bước đầu

thực hiện trong khuôn khổ của các hiệp định song phương với một số nước.

Như vậy, khi gia nhập WTO, với cơ hội và thách thức nói trên, có rất nhiều việc cần phải làm. Đối với giáo dục, trong phạm vi bài này chúng tôi chỉ bước đầu nêu ra vài ý suy nghĩ với mong muốn thực hiện tốt đường lối của Đảng trong quá trình hội nhập quốc tế nhằm giảm thiểu rủi ro và đạt được lợi ích tối đa.

Nói như thế có nghĩa là phải tiếp tục quán triệt sâu sắc các đường lối, quan điểm của Đảng ta về công tác đối ngoại trong giáo dục - đào tạo. Đại hội X đã chỉ rõ: *Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo. Tiếp cận chuẩn mực giáo dục tiên tiến của thế giới phù hợp với yêu cầu phát triển của Việt Nam, tham gia đào tạo nhân lực khu vực và thế giới. Có cơ chế quản lý phù hợp đối với các trường do nước ngoài đầu tư hoặc liên kết đào tạo.*

Vận dụng đường lối của Đảng, khi gia nhập WTO có ba điểm đáng lưu ý, đó là vấn đề tăng cường hợp tác, tiếp cận chuẩn mực và cơ chế quản lý.

Về tăng cường hợp tác quốc tế: Để tiếp tục làm tốt việc này, cần sớm tổng kết công tác hợp tác quốc tế về giáo dục 20 năm qua, đồng thời khẩn trương nghiên cứu những vấn đề sẽ nảy sinh khi nước ta gia nhập WTO để có đối sách kịp thời nhằm bảo đảm chủ quyền giáo dục của nước nhà. Hướng lâu dài cần xây dựng chiến lược phát triển giáo dục quốc gia, trước hết trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI nhằm "đổi mới toàn diện giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao". Nên chuẩn bị kế hoạch cụ thể trong việc thu hút các trường đại học có uy tín, vào mở chi nhánh tại nước ta. Đồng thời, chuẩn bị tiềm năng để nâng cao năng lực cạnh tranh về giáo dục, chú ý năng lực của các trường đại học, hoàn chỉnh hệ thống pháp luật về giáo dục, hình thành môi trường giáo dục vĩ mô lấy chất lượng và hiệu quả làm trọng tâm. Ngay từ bây giờ cần chuẩn

bị định hướng, xây dựng tâm nhìn giáo dục trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế, khi ta đã là thành viên chính thức của WTO.

Về tiếp cận chuẩn mực giáo dục tiên tiến của thế giới có rất nhiều điểm cần được nghiên cứu một cách kỹ lưỡng. Chúng tôi xin nêu ra một số ý:

Cần khẩn trương giúp mọi người hiểu rõ về WTO, về GATS. Thực tế hiện nay nhiều ngành, địa phương và đa số cán bộ chưa hiểu biết được cụ thể về tổ chức WTO, chỉ thấy đơn giản là khi Việt Nam gia nhập WTO là sẽ có nhiều thuận lợi, chưa biết đến khó khăn cần phải ứng phó.

Riêng đối với ngành giáo dục, cũng chưa biết tường tận về Hiệp định chung về Thương mại, dịch vụ (GATS). Do vậy, cần phải nghiên cứu kỹ về GATS và nhận thức được các tác động, cũng như dự kiến mọi hệ quả của GATS vào giáo dục.

Trong nội dung các hiệp định của WTO, giáo dục được đặt trong khoản "các dịch vụ liên quan đến thương mại". Đây là vấn đề đã và đang còn gây nhiều tranh cãi, cũng là lĩnh vực mà các nước cho là nhạy cảm nhất. Các nước đang phát triển là thành viên của WTO đang "chờ xem" và giữ thái độ "án binh bất động". Về nguyên tắc các nước vẫn có quyền không cam kết gì về thương mại dịch vụ giáo dục.

Hiện nay ở nước ta đã có những cơ sở giáo dục liên kết đào tạo với nước ngoài và đã xuất hiện các hiện tượng tiêu cực. Cùng với những điều đó, một số trường, nhất là các trường ngoài công lập đã xảy ra hiện tượng "thương mại hóa giáo dục". Khi đã là thành viên của WTO cần hiểu đúng về "thương mại dịch vụ giáo dục". Về vấn đề này, vẫn có những nhận thức không đúng, không chuẩn xác. Có ý kiến cho rằng nên coi nhà trường như một doanh nghiệp, coi giáo dục cũng là một loại hàng hóa

được đưa ra trao đổi trên thị trường. Sai lầm này đã đồng nhất tính chất dịch vụ giáo dục với các dịch vụ khác. Cần nhấn mạnh là giáo dục có nhiệm vụ hình thành nhân cách con người, dạy chữ, dạy người, dạy nghề. Điều quan trọng và trước hết là phải đào tạo những con người có lòng yêu nước, có lý tưởng, có phẩm chất đạo đức tốt, đồng thời có trình độ khoa học - kỹ thuật, năng động, sáng tạo, có năng lực cạnh tranh quốc tế.

Cần hiểu cho rõ khái niệm "dịch vụ giáo dục", là một dịch vụ lợi ích công cộng để nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. "Dịch vụ giáo dục" khác về bản chất với các loại hàng hóa và dịch vụ khác của kinh tế. Dịch vụ giáo dục không thể đưa ra mua bán, mà phải được cung cấp miễn phí, phải chú trọng đến số đông, sau đó đến tất cả mọi người trong xã hội để ai cũng đều được hưởng "dịch vụ giáo dục". Đây là nguyên tắc cần được bảo đảm, để phát huy bản chất lợi ích công cộng của dịch vụ giáo dục khi chúng ta thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Một số nhà khoa học cho rằng, khi xuất hiện thị trường giáo dục phải tìm cách chung sống với nó. Vấn đề đặt ra là phát huy mặt tích cực, hạn chế tiêu cực. Đó là hợp tác giao lưu để tranh thủ cái hay, cái tiến bộ nhất là về khoa học - công nghệ, phương pháp quản lý giáo dục... Nhưng đồng thời phải bảo vệ nền giáo dục nước nhà trước những tiêu cực từ bên ngoài xâm nhập vào, giữ gìn truyền thống văn hóa tốt đẹp, của dân tộc. Đối với nước ta, việc phát triển kinh tế phải đi đôi với phát triển xã hội, thực hiện công bằng, cho nên phải coi trọng các "dịch vụ công cộng", nhất là đối với giáo dục và y tế, lĩnh vực liên quan đến con người nên không thể "thương mại hóa"

Về cơ chế quản lý đối với các trường do nước ngoài đầu tư hoặc liên kết đào tạo. Khi gia nhập vào WTO, vấn đề lớn và quan trọng

trong quá trình đàm phán về giáo dục là quản lý chất lượng và thủ tục cho phép các cơ sở giáo dục cấp chứng chỉ. Do đó, phải tiến hành kiểm định chất lượng các trường một cách chặt chẽ khi vào Việt Nam dưới hình thức đầu tư 100% vốn hoặc liên danh liên kết.

Thời gian qua, ở nước ta có thể do thiếu hiểu biết, hoặc do trách nhiệm chưa cao và cũng một phần vì lợi nhuận nhờ môi giới, nên một số trường nước ngoài đã cung cấp tri thức kém chất lượng cho người học của chúng ta. Một số trường của nước ngoài vì lợi nhuận và không được kiểm định công nhận chất lượng nên đã chào mời liên kết với một số trường có uy tín của nước ta, để lôi kéo phụ huynh và học sinh Việt Nam ham muốn tâm bằng ngoại quốc. Vì thế cần phải hết sức thận trọng khi cấp phép cho các trường vào đào tạo tại Việt Nam, nhất là các trường đại học. Có điều cần lưu ý là khi tiếp cận chuẩn mực giáo dục tiên tiến của thế giới phải phù hợp với yêu cầu phát triển của Việt Nam. Kinh nghiệm của các nước khi mở cửa thị trường giáo dục rất khác nhau. Trong số các nước OECD, Ca-na-đa, Phần Lan, Ai-len, Hàn Quốc, Thụy Điển không đưa ra cam kết trong lĩnh vực giáo dục. Mỹ là nước cung cấp dịch vụ giáo dục hàng đầu cũng chỉ mở cửa ở mức tối thiểu và không cho các cơ sở nước ngoài vào cung cấp dịch vụ trong nước. Phần lớn các nước phát triển thường chỉ đưa ra cam kết mở cửa đối với các cơ sở giáo dục tư nhân, nhất là ở mầm non, phổ thông và đại học. Trung Quốc không mở cửa với giáo dục bắt buộc và giáo dục đặc biệt (như quân sự, công an, chính trị, trường đảng); cam kết mở cửa một phần với giáo dục đại học; riêng đối với việc gửi sinh viên ra nước ngoài và nhận sinh viên nước ngoài học tại Trung Quốc thì không hạn chế. Còn khi các trường nước ngoài cấp chứng chỉ đại học không chỉ được kiểm tra chặt chẽ, mà còn yêu cầu trong chương trình của nước ngoài đào tạo phải kèm theo

1 - 2 năm học tại cơ sở chính của trường nước ngoài để tạo điều kiện cho các sinh viên Trung Quốc được làm quen với đất nước khác, học ngoại ngữ và có cơ hội đủ tiêu chuẩn làm việc tại các nước phát triển.

Do chúng ta chưa có kinh nghiệm, nên cần tham khảo cơ chế quản lý của một số nước phát triển để vận dụng vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Chúng ta cần tăng cường công tác quản lý và giám sát để duy trì chất lượng khi tham gia vào các dịch vụ giáo dục, nhất là đối với các trường ngoài công lập và trường của nước ngoài. Về phía Việt Nam cũng phải củng cố và hoàn thiện hệ thống kiểm định chất lượng, bảo đảm đủ năng lực để thực hiện tốt chức năng kiểm định của mình trong mọi tình huống đa dạng của hội nhập giáo dục.

Trong quá trình mở cửa phải chuẩn bị kỹ, chuẩn bị tốt đến đâu mở cửa đến đó. Khi thực hiện tự do hóa thương mại trong "dịch vụ giáo dục" không có nghĩa là bỏ quên sự kiểm soát của Chính phủ đối với các vấn đề quan trọng trong lĩnh vực giáo dục; phải có các biện pháp để bảo vệ lợi ích quốc gia. Nhà nước phải giữ vai trò chủ đạo trong việc cung ứng giáo dục, bảo đảm giáo dục về cơ bản vẫn là sự nghiệp công ích.

Như vậy, khi gia nhập WTO, đối với giáo dục - đào tạo chúng ta vừa có nhiều thuận lợi, nhưng không phải ít những khó khăn. Để chấn hưng giáo dục chúng ta cần quán triệt sâu sắc đường lối đối ngoại của Đảng, giữ vững nền giáo dục quốc dân tiên bộ của chúng ta bên cạnh việc tiếp thu mặt tích cực của hội nhập quốc tế, đồng thời chủ động có những đối sách ngăn chặn sự xâm nhập của văn hóa, tư tưởng xấu từ bên ngoài vào làm ảnh hưởng tới lợi ích và chủ quyền giáo dục của Việt Nam. Những đàm phán tiếp theo về giáo dục cần có sự đóng góp rộng rãi của các cơ quan, của các nhà giáo dục nhiều kinh nghiệm và đầy tâm huyết. □

Tiếp tục một cách...

(Tiếp theo trang 22)

Mặt khác, cũng có thể nghĩ đến khả năng: một khi đường lối chính sách rõ ràng, minh bạch và được giải thích kỹ càng thì ngay các nhà tư sản yêu nước cũng có thể yên tâm, phấn khởi đóng góp vào sự nghiệp chung của dân tộc, đi vào con đường chủ nghĩa tư bản nhà nước. Nhà nước ta giúp họ làm giàu theo con đường đó.

Quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cái thiếu lớn nhất của nước ta là lực lượng sản xuất công nghiệp. Trước đây có Liên Xô và khối SEV giúp đỡ. Nay tình hình đã khác, ta có thể *khai thác mặt có lợi trong toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế*, trong gia nhập WTO để tranh thủ lực lượng sản xuất mới, hiện đại. Tất nhiên, vươn ra làm ăn với thế giới không dễ, chớ quá lạc quan, ảo tưởng. Chúng ta còn phải học tập nhiều, phải biết cách làm khôn khéo, linh hoạt, mềm dẻo, đồng thời khi cần, phải nhớ lời V.I. Lê-nin "đi với sói phải biết gào thét như sói nhưng không bao giờ tự biến mình thành sói". Đặc biệt phải có nội lực, phải tạo ra cho được nội lực cạnh tranh đủ mạnh - nội lực vật chất, kinh tế, nội lực quản lý, nội lực trí tuệ, chính trị và tinh thần - rồi cuộc nội lực là chính kèm theo bản lĩnh chính trị vững vàng để có kinh tế độc lập tự chủ, đó là điều kiện cơ bản để biến ngoại lực thành sức mạnh bên trong.

Hội nhập toàn cầu, vào WTO tự nó không là mục đích mà chỉ là phương tiện, điều kiện, con đường kết hợp sức mạnh dân tộc, với sức mạnh thời đại; nhất là cốt để tranh thủ lực lượng sản xuất và công nghệ hiện đại, những thành tựu mới của kinh tế tri thức nhằm xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội - nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. □